HÀNH TRÌNH ĐẠO HỌC

TRUNG TÂM HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA KHOA HỌC
VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM

NHÀ XUẤT BẢN
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Đạo học Việt Nam dựa trên nền tảng các giá trị về truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, tôn trọng hiền tài. Trải qua lịch sử cho đến nay, Đạo học trở thành khát vọng, lối sống của người Việt Nam.

Truyền thống tôn sư trọng đạo

Truyền thống tôn sư trọng đạo

Hiền tài
là nguyên khí
quốc gia

-Thân Nhân Trung-

Truyền thống tôn trọng hiền tài

Hệ thống giáo dục Việt Nam trong thời kỳ quân chủ tồn tại song song các trường nhà nước (cấp châu huyện trở lên) và các trường làng với những thầy đồ đồng hành cùng học sinh, sĩ tử từ thuở khai tâm đến khi vinh hiển. Trong nền giáo dục đó, hầu như tất cả sĩ tử đều đã trải qua những giai đoạn học tập cùng với thầy đồ và trường làng trước khi đến với các cấp học cao hơn và đỗ đạt.

Khi trẻ được khoảng 6 tuổi, các gia đình chọn một ngày lành tháng tốt để làm Lễ Khai tâm. Đây là một ngày trọng đại trong cuộc đời một sĩ tử. Họ sẽ làm lễ kính cáo với tiên sư và gia tiên để cho trẻ được bắt đầu theo học chữ (Hán) và nghĩa (Nho).

Trong các trường làng, chương trình học đều dựa trên sách vở được quy định và các kinh sách của Nho học, kinh sử, văn tuyển... Về cơ bản, phương pháp dạy của thầy đồ thống nhất chung như lộ trình dạy từ "ấu học và tiểu tập" (dưới 10 tuổi); "trung tập" (10 đến 15 tuổi); "đại tập" (15 tuổi trở lên) với các sách vở và khả năng văn tập tương ứng của người học.

Người theo học các trường làng một thời gian khi có nguyện vọng có thể theo học các trường từ cấp châu huyện trở lên do nhà nước tổ chức. Tuy nhiên, nếu không thể theo học các trường trên, học sinh vẫn có thể tiếp tục học với thầy hoặc tự mình "dùi mài kinh sử" và chờ ngày khảo hạch.

Nho sinh tham gia khoa cử trải qua các kỳ thi Khảo hạch, thi Hương, thi Hội và thi Đình.

Học trò vượt qua kỳ Khảo hạch mới được vào thi Hương. Thi Hương, thi Hội trải qua 4 trường thi gồm: Kinh nghĩa; Chế, chiếu, biểu; Thơ phú; Văn sách. Thi kinh nghĩa, gồm các sách Tứ thư, Ngũ kinh của Nho giáo. Thi chiếu biểu (tức soạn thảo các văn bản hành chính như chiếu, biểu, sớ...). Thi sáng tác thơ phú theo chủ đề. Thi văn sách để viết các bài tự luận.

Đỗ trường trước mới được dự thi trường sau.

Thi Hương tổ chức tại địa phương định kỳ 3 năm 1 lần. Thí sinh phải trải qua 4 trường. Đỗ được gọi là Hương cống, được dự thi Hội, hoặc vào Quốc Tử Giám học. Đỗ 3 kỳ (gọi là Sinh đồ) thì không được thi Hội.

Thi Hương thường tổ chức ở một bãi đất trống rất rộng như bãi ven sông hoặc những cánh đồng đã thu hoạch. Xung quanh trường thi được rào kín, ở chính giữa dựng một số nhà tranh dùng làm nơi chấm thi.

Trống điểm canh tư thí sinh phải có mặt ở trường thi để nghe gọi tên, đến khoảng canh năm tám khắc thì thí sinh phải vào hết trong trường. Thí sinh làm bài cho đến giờ Thân thì bắt đầu nộp bài, hạn cuối là hết canh một. Vì vậy, thí sinh vào trường phải chuẩn bị đầy đủ lều, chõng, chiếu, tráp đựng nghiên, bút, giấy, mực, dao kéo... và thức ăn dùng trong một ngày.

Sau khi thi Hương, người nào đỗ sẽ chờ để thi Hội hoặc được nhập học tại Quốc Tử Giám, trở thành Giám sinh.

Việc dạy và học ở Quốc Tử Giám được tổ chức quy củ, chặt chẽ. Giám sinh được tuyển lựa kỹ càng. Giảng quan là các bậc trí thức tài cao, đức trọng được lựa chọn từ hàng ngũ các bậc danh Nho, đại thần có uy tín.

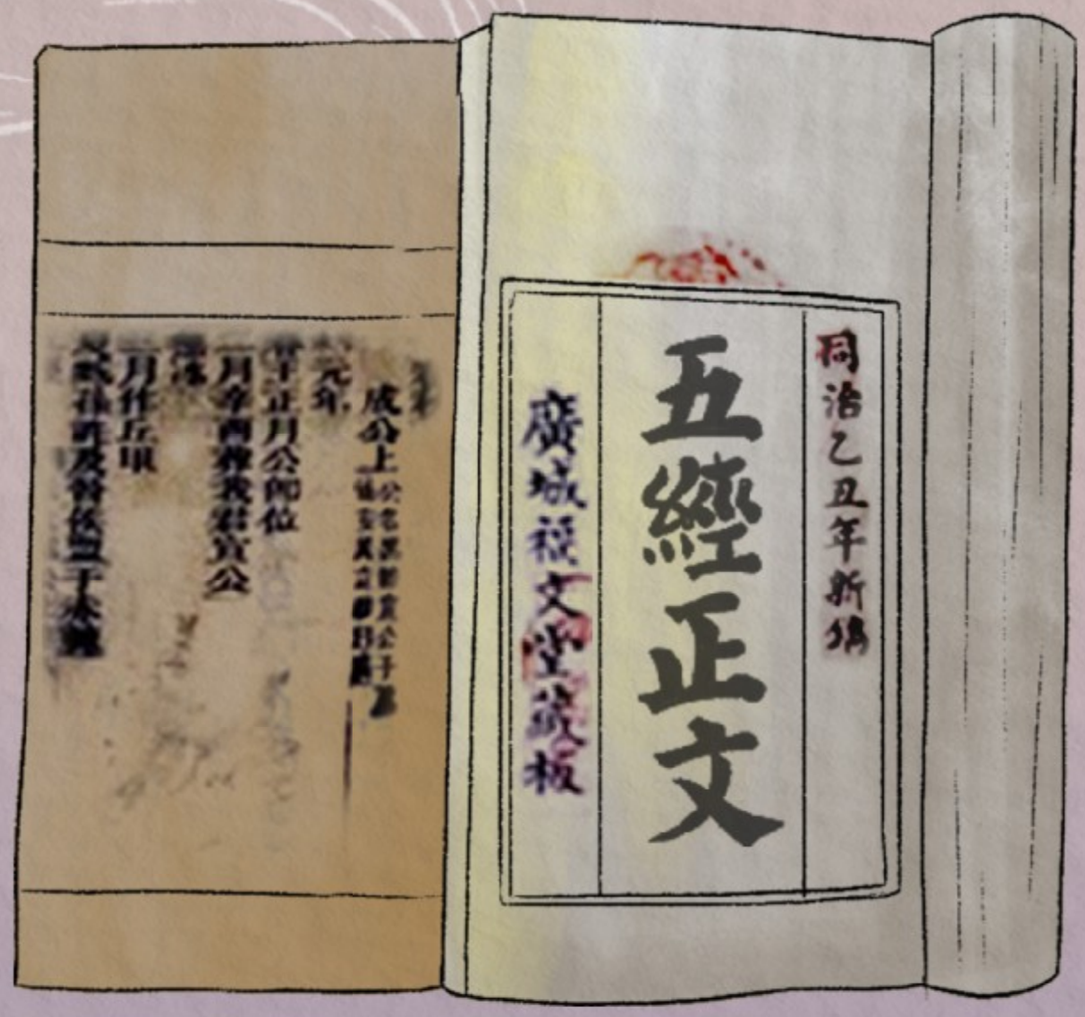

Tài liệu giảng dạy và học tập của Trường Quốc Tử Giám là Tứ thư và Ngũ kinh, giúp các Nho sinh hiểu thấu rõ nghĩa lý của đạo Nho, trở thành người có tri thức, sau này có thể đem tài năng kinh bang tế thế phò vua giúp nước.

Một tháng hai lần, các giảng quan Quốc Tử Giám tiến hành giảng kinh truyện trên lớp. Thời gian còn lại, học trò phải tự học, tự nghiên cứu tập làm các bài văn sách. Bài khảo hạch được làm mỗi tháng một lần, học trò có thể làm bài tập văn ngay tại lớp hoặc mang về nhà làm, sau đó nộp cho các học quan.

Thầy giáo chấm bài, phân loại kết quả thành ba loại: ưu, bình và thứ. Những bài thật hay kèm theo những lời bình của thầy sẽ được chọn đọc trong những buổi bình văn tại trường vào hai ngày Sóc, Vọng.

Ngoài ra, vào ngày mùng 4 hằng tháng trong mỗi quý, Giám sinh còn phải làm một kỳ Đại tập. Kết quả chấm văn của Giám sinh trong những kỳ tập làm văn đều được biên lại làm căn cứ để xét tuyển đi thi Hội.

Bên cạnh việc học tập kinh điển, Giám sinh được thường xuyên rèn luyện các thể loại văn được dùng trong thi cử như: Kinh nghĩa, Chế, chiếu, biểu, thơ phú, văn sách và một số các thể loại khác như: câu đối, văn tế...dùng trong đời sống hàng ngày.

Chương trình học tập tại Quốc Tử Giám tối thiểu là 3 năm, tương ứng với thời gian các Nho sinh đã đỗ thi Hương vào học Giám để chờ kỳ thi Hội lần sau.

Thi Hội tổ chức tại kinh thành. Đỗ bốn trường thi Hội được gọi là đỗ Đại khoa (Tiến sĩ), đủ điều kiện dự thi Đình. Nếu đỗ ba trường thì được vào Quốc Tử Giám học chờ thi kỳ tiếp theo. Chức danh các quan tổ chức và chấm thi: Đề điệu (Chủ khảo), Tri cống cử (Phó chủ khảo), Giám thí (giám sát thí sinh và giám khảo), Tuần xước (bảo vệ trường thi), Thu quyển (thu bài), Di phong (dọc phách), Đằng lục (sao quyển thi ra bản khác, và người chấm thi sẽ chấm trên bản được sao, để không nhận ra chữ người viết), Đối độc (đối chiếu giữa bản đằng lục với quyển thi gốc).

Thi Hội có thể thức và nội dung như thi Hương, nhưng đòi hỏi trình độ cao hơn. Thi Hội không có truyền lô nhưng lễ yết bảng rất long trọng. Bảng chính ghi tên những người đạt hạng trúng cách, bảng thứ ghi tên người hạng thứ trúng cách.

Thi Đình được tổ chức trong một ngày tại sân Long Trì trước điện Kính Thiên. Thi Đình là kỳ thi cuối, thi quốc gia. Thí sinh chỉ làm 1 bài văn sách, đích thân vua xem xét và ban hạng. Chỉ những người trúng cách mới được tiếp tục tham gia thi Đình. Thi Đình thực chất là cuộc thẩm định cuối cùng nhằm xếp hạng các tân tiến sĩ.

Sau khi vua chấm bài thì học vị của các sĩ tử được quyết định và bảng vàng ghi danh vinh hiển tột cùng.
Theo quy định của triều Lê, người đỗ được phân theo 3 hạng:
Hạng thứ nhất: Đệ nhất giáp Tiến sĩ cập đệ, chỉ gồm 3 người (Tam khôi): Đệ nhất danh (Trạng nguyên), Đệ nhị danh (Bảng Nhãn), Đệ tam danh (Thám hoa).
Hạng thứ hai: Đệ nhị giáp Tiến sĩ xuất thân (Hoàng giáp)
Hạng thứ ba: Đệ tam giáp Đồng Tiến sĩ xuất thân (Tiến sĩ)

Các Tiến sĩ có tên niêm yết trên bảng vàng sẽ được ban yến tiệc trong cung, được bệ kiến hoàng thượng, được thăm hoa ở vườn ngự uyển, được cưỡi ngựa dạo khắp kinh thành, rồi vinh quy bái tổ. Nghi lễ Vinh quy bái tổ được tổ chức rất trang nghiêm và long trọng "trống rong cờ mở" trên đường Tân khoa trở về quê hương.

Phần thưởng cao quý nhất dành cho các vị Tiến sĩ là được khắc tên vào “Bia Đá Đề Danh” đặt ở Văn Miếu để lưu danh mãi mãi.

Theo dòng chảy của lịch sử, Việt Nam từ một xã hội truyền thống chuyển sang xã hội hiện đại nhưng truyền thống ham học, hiếu học vẫn không hề mất đi mà vẫn được tiếp nối cho đến ngày hôm nay.

Xã hội càng phát triển, sức sống của sự học càng vững bền. Sự học ấy không đơn thuần là học con chữ, học kiến thức mà phải hiểu từ gốc rễ, hiểu ngọn ngành: học để lấy lễ giáo, thành đạo đức, rèn ý chí, đúc nhân nghĩa.

Người ta thường xem Quốc Tử Giám xưa là trường dạy chữ Nho, kỳ thực, Quốc Tử Giám xưa nay, trước dạy người nhân nghĩa, sau đào tạo hiền tài, phụng sự việc kinh bang tế thế, dựng nước giúp đời.

Nay Quốc Tử Giám không còn chiêu sinh dạy học, nhưng một bề dày lịch sử về đạo học Việt Nam, dường như vẫn sống, vẫn thở cùng nhịp thở của thời đại, thay lời nhắc của bậc tiền nhân về cái cốt yếu của văn hiến.

HÀNH TRÌNH ĐẠO HỌC

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung
Giám đốc - Tổng Biên tập: Trần Chí Đạt

Biên tập sách điện tử: Nguyễn Tiến Phát - Bùi Hữu Lộ

Trình bày sách: Công ty cổ phần Vietsoftpro

Trình bày bìa: Công ty cổ phần Vietsoftpro

Đối tác liên kết:
Trung tâm hoạt động Văn hoá Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám
58 - Quốc Tử Giám - Đống Đa - Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 916-2024/CXBIPH/3-29/TTTT
Số quyết định xuất bản: 29/QĐ-NXBTTTT ngày 10/4/2024
Nộp lưu chiểu Quý II năm 2024
Mã ISBN: 978-604-80-9315-0 **Sách không bán**

東西南北由新道